

MightySeal PU W

Chống thấm polyurethane biến tính gốc nước

Trang 1/2

MightySeal PU W

Construction

Mô tả sản phẩm

MightySeal PU W là chất phủ chống thấm đàn hồi PU biến tính (polyurethane aliphatic biến tính) gốc nước, tính năng cao, một thành phần, dạng lỏng, sẵn sàng để sử dụng thi công. Sản phẩm hoàn thành có độ bền cơ học và khả năng chống thấm vượt trội.

Sản phẩm dễ dàng thi công trên cả mặt ngang cũng như mặt đứng, sau khi thi công **MightySeal PU W** sẽ hình thành nên lớp màng ngăn ẩm không thấm nước với khả năng chịu UV và ứng suất cơ học cao.

Phạm vi ứng dụng

- Mái, sê nô bê tông, tấm lợp xi măng, vữa xi măng, bề mặt gạch;
- Khu vệ sinh, ban công, khu giặt là (dưới lớp gạch lát) ...
- Tường ngoài nhà, tường ngoài hồ thang máy, tầng hầm...
- Lớp chống thấm Acrylic hoặc Polyurethane mới hoặc cũ
- Sàn trước khi lát gạch, đá..

Ưu điểm

- Lý tưởng cho chống thấm mái, có thể đi lại nhẹ nhàng bên trên.
- Độ bền cơ học cao.
- Thân thiện môi trường (vật liệu gốc nước)
- Dễ thi công (phun, lăn, quét)
- Độ đàn hồi, cường độ chịu kéo, độ giãn dài khi đứt và độ bám dính cao.
- Là hệ màng chống thấm liên mạch.
- Kháng UV và thời tiết tốt.
- Truyền hơi nước: màng thở nên không có sự tích tụ hơi ẩm dưới lớp phủ tránh bị phồng rộp, bong tróc.
- Không xuất hiện lỗ hổng trên bề mặt trong suốt quá trình vật liệu đóng rắn.

Các giới hạn

- Sản phẩm không khuyến nghị dùng cho nền yếu, khu vực ngâm nước (tiếp xúc trực tiếp liên tục và lâu dài với nước).
- Khi phủ các vết nứt lớn hơn 1,5 mm, MightySeal PU W có thể cần gia cường bằng vải polyeste không dệt. Trong trường hợp này yêu cầu phủ ít nhất 3 lớp sản phẩm.

Hướng dẫn thi công

Chuẩn bị bề mặt đối tượng chống thấm

Đục tẩy hết phần bê tông rỗ, xốp, vữa thừa bám trên bề mặt cấu kiện cần chống thấm.

Vệ sinh sạch dầu mỡ, bụi bẩn, nấm mốc bằng bàn chải sắt kết hợp với chất tẩy rửa phù hợp, loại bỏ các tạp chất khác làm ảnh hưởng đến độ bám dính của sản phẩm.

Trám vá vết đục, lõm bằng vữa xi măng - cát (tỷ lệ 1:2) có trộn phụ gia **MightySeal Latex**, trám trét khu vực chân tường và các góc cạnh của cấu kiện cần chống thấm.

Lớp lót

Thi công 1 lớp lót phù hợp: Vật liệu lót polyurethane gốc dung môi **MightySeal US Primer** hoặc vật liệu lót polyme tổng hợp gốc nước **MightySeal PW Primer**. Định mức, biện pháp thi công chi tiết theo hướng dẫn ở tài liệu kỹ thuật của sản phẩm.

Thi công

Khuấy kỹ sản phẩm trong thùng bằng tay hoặc máy khuấy tốc độ thấp trong vài phút nhằm tạo sự đồng nhất. Sau khi lớp quét lót khô (tối thiểu 4-6 giờ tùy thuộc điều kiện thời tiết), phun/quét/lăn tối thiểu 2 lớp phủ **MightySeal PU W** theo hai hướng khác nhau. Phun/quét/lăn lớp thứ hai sau lớp thứ nhất khoảng từ 6-24 giờ. Lớp thứ ba (nếu có) cũng được thi công tương tự theo hướng dẫn của lớp 2. Nếu thời gian giữa các lớp quá dài (ví dụ hơn từ 4 ngày) hoặc không chắc chắn về độ bám dính của lớp giữa, hãy liên hệ với bộ phận kỹ thuật của chúng tôi để được tư vấn thêm.

Lưu ý

- Không thi công **MightySeal PU W** dưới trời mưa hoặc dự báo sắp có mưa hoặc ở gần nhiệt độ đóng băng.
- Điều kiện nền bê tông tiêu chuẩn: Bề mặt nền yêu cầu đặc chắc $R28 \geq 15$ MPa, độ ẩm bề mặt phải $< 10\%$, độ ẩm không khí tương đối dưới 85% .
- Độ dày từng lớp không được vượt quá mức quy định để tránh thời gian khô kéo dài.

Đóng gói và định mức

MightySeal PU W được đóng gói 10 kg và 20 kg trong thùng nhựa.

Định mức khuyến cáo cho bề mặt gốc xi măng (tùy thuộc vào điều kiện chuẩn bị bề mặt):

- Bề mặt đứng (tường ngoài nhà): $0,4 \div 0,6$ kg/m²/2 lớp
- Bề mặt ngang:
Tổng định mức với 2 lớp phủ: $1,2 \div 1,5$ kg/m²
Tổng định mức với 3 lớp phủ: $1,8 \div 2,0$ kg/m²

Thông số kỹ thuật

Dạng sản phẩm	Chất lỏng nhớt
Màu sắc	Xám, trắng ...
Trọng lượng riêng, g/cm ³ (ASTM D1475)	1.39 ± 0.05
Nhiệt độ làm việc của vật liệu, °C	$-15 \div 85$
Thời gian không dính, giờ (mẫu phủ trên bê tông ở 27°C, độ ẩm 50%)	$1 \div 3$
Thời gian cho giao thông nhẹ người đi bộ, giờ (ở 27°C, độ ẩm 50%)	≥ 24
Thời gian đóng rắn hoàn toàn, ngày (ở 27°C, độ ẩm 50%)	≥ 7
Cường độ chịu kéo, MPa (ASTM D412 – 06a)	≥ 1.8
Độ giãn dài khi đứt, % (ASTM D412 – 06a)	≥ 460
Độ bám dính trực tiếp trên bê tông, MPa (ASTM D4541)	≥ 1.0
Độ cứng Shore A (ASTM D2240)	70 ± 15

*** Ghi chú:** Các thông số được thử nghiệm ở điều kiện nhiệt độ $27 \pm 2^\circ\text{C}$, độ ẩm $50 \pm 5\%$. Các chỉ tiêu cơ lý được thử nghiệm trên mẫu đã đóng rắn sau 14 ngày, độ dày mẫu thử đã đóng rắn là $2,0 \pm 0,2$ mm.

Bảo quản

MightySeal PU W có thời hạn sử dụng là 24 tháng khi để nguyên trong bao bì ban đầu, bảo quản ở nơi khô ráo. Khi đã mở nắp thùng, hạn sử dụng sẽ ngắn hơn do vậy nên sử dụng càng sớm càng tốt.

Sức khỏe và an toàn

Đổ bỏ theo qui định của địa phương.

Vận chuyển: Không nguy hiểm.

Độc hại: Không độc hại.

Làm sạch toàn bộ dụng cụ, thiết bị ngay sau khi thi công bằng nước sạch.

Miễn trừ

Các thông tin cũng như những hướng dẫn liên quan đến việc thi công và sử dụng, chúng tôi cung cấp dựa trên thiện chí và những kiến thức, kinh nghiệm hiện tại của MightySeal về sản phẩm trong điều kiện được lưu trữ đúng cách, sử dụng và thi công trong điều kiện bình thường. Trong khi ứng dụng thực tế, chúng tôi không đảm bảo sản phẩm sẽ phù hợp với một mục đích cụ thể nào đó nếu có sự khác biệt về vật tư, cốt liệu và điều kiện thực tế tại công trường cũng như không có một ràng buộc pháp lý nào đối với chúng tôi ngụ ý từ các thông tin này hoặc từ một hướng dẫn bằng văn bản, hay bất cứ một sự tư vấn nào. Người sử dụng sản phẩm này phải thí nghiệm xem sản phẩm có phù hợp với mục đích thi công mà họ mong muốn hay không. MightySeal có quyền thay đổi đặc tính sản phẩm của mình. Người sử dụng phải luôn tham khảo tài liệu kỹ thuật mới nhất của sản phẩm. Chúng tôi sẽ cung cấp các tài liệu này theo yêu cầu.